



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

*

Số 305-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
của tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;

Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cấp uỷ cấp tỉnh) như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Cấp uỷ cấp tỉnh là cấp uỷ trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Cấp uỷ cấp tỉnh có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp tỉnh; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị cấp tỉnh và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo đảng bộ thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh; đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với địa phương.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ cấp tỉnh

1. Lãnh đạo cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, các chủ trương, nghị quyết của Trung ương. Quyết định chương trình làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của cấp uỷ; quy chế làm việc của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cấp tỉnh. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, cấp uỷ cấp tỉnh ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nghị quyết của cấp uỷ cấp tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; thực hiện các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp, thực hiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

4. Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế thuộc thẩm quyền. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc; quyết định chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên. Lãnh đạo, cho ý kiến về quy hoạch, điều chỉnh địa giới hành chính, thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới, đổi tên đơn vị hành chính theo chủ trương của cấp trên và quy định của pháp luật.

Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

5. Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị, quyết định công tác cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương và địa phương về phân cấp quản lý cán bộ. Báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra; xem xét, giới thiệu và đề nghị chỉ định uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra và chức danh chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định. Lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã, cấp tỉnh và bầu cử đại biểu Quốc hội tại địa phương.

6. Căn cứ định hướng của Trung ương, xác định phương hướng chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp tại địa phương; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ cấp tỉnh, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có).

7. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, công tác nội chính, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên và giải quyết vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; chỉ đạo đổi mới phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

10. Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng do hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch dài hạn và trung hạn, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất của địa phương. Cho chủ trương những vấn đề chiến lược, lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, phát hành trái phiếu địa phương, quốc phòng, an ninh, các chương trình, dự án trọng điểm về đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, kinh tế đối ngoại...; chủ trương đầu tư các dự án đặc biệt quan trọng của địa phương theo quy chế làm việc của cấp uỷ cấp tỉnh. Xem xét, cho ý kiến về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách 6 tháng và hằng năm của tỉnh; định hướng phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

11. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

12. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của cấp uỷ và đảng bộ theo thẩm quyền; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

13. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị cấp uỷ cấp tỉnh; quyết định những vấn đề quan trọng khác do ban thường vụ trình.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh

1. Quyết định triệu tập hội nghị cấp uỷ cấp tỉnh; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị cấp uỷ cấp tỉnh về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp uỷ quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương trình cấp uỷ xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ cấp tỉnh; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; đấu tranh với các quan điểm sai trái; bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện của Nhân dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và thống nhất quản lý biên chế, cán bộ của các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể thuộc hệ thống chính trị trong tỉnh theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp tỉnh. Quyết định chủ trương, giải pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

c) Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và thống nhất quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quyết định nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ theo phân cấp quản lý, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền.

d) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Trung ương.

đ) Đề nghị hoặc cho ý kiến về việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

e) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

g) Ban hành quy chế làm việc mẫu của các đảng uỷ cơ sở và chi bộ thuộc đảng bộ. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên và cấp mình, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng thuộc đảng bộ và cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ xây dựng quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tế.

h) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và cá nhân cán bộ diện ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh quản lý khi thấy cần thiết.

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình theo quy định.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, công tác nội chính, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, cải cách hành chính, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc. Cho ý kiến về nội dung, chương trình các kỳ họp hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, cho chủ trương về những vấn đề quan trọng, những vấn đề hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, thường trực cấp uỷ cấp tỉnh báo cáo:

a) Định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng yếu; việc thực hiện các cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; chủ trương, cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển; chủ trương đầu tư các dự án lớn, quan trọng, nhạy cảm; dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh. Cho ý kiến về sử dụng các nguồn hỗ trợ của Trung ương và các tổ chức trong, ngoài nước; nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu ngân sách.

b) Cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và cấp uỷ cấp tỉnh trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục và đào tạo, y tế,

dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện ban thường vụ quản lý để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội bầu theo quy định. Cho ý kiến định hướng những nội dung quan trọng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

9. Quyết định hoặc cho chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

10. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cấp uỷ, đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo hoạt động kinh tế đảng (nếu có).

11. Tham gia ý kiến với Trung ương trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương.

12. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị.

13. Uỷ quyền cho thường trực cấp uỷ cấp tỉnh thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của ban thường vụ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương giao.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Số lượng, cơ cấu uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ viên uỷ ban kiểm tra: Thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; định hướng cơ cấu ban thường vụ theo quy định của Bộ Chính trị tại chỉ thị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng mỗi nhiệm kỳ.

2. Cấp uỷ cấp tỉnh được thành lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp: Văn phòng, ban tổ chức, cơ quan uỷ ban kiểm tra, ban tuyên giáo và dân vận, ban nội chính; trường chính trị, cơ quan báo và phát thanh, truyền hình của đảng bộ tỉnh, thành phố.

3. Biên chế cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp uỷ cấp tỉnh thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, do ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh xem xét, quyết định trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

4. Cấp uỷ cấp tỉnh có trụ sở làm việc đặt tại trung tâm chính trị - hành chính, có con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

1. Với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

a) Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, mà trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Trung ương. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Trung ương theo quy định.

3. Với các cấp uỷ trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức khác trực thuộc Trung ương; với đảng uỷ quân khu, Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng

a) Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của đảng uỷ quân khu, Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

b) Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức và cấp uỷ trực thuộc Trung ương về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

4. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc

a) Cấp uỷ cấp tỉnh mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp uỷ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

c) Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trong hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân, toà án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy chế làm việc.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Cấp uỷ cấp tỉnh căn cứ Quy định này và Quy chế làm việc mẫu cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác để xây dựng và ban hành quy chế làm việc của cấp uỷ phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Ban Tổ chức Trung ương tham mưu Ban Bí thư ban hành quy định cụ thể về tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp uỷ cấp tỉnh.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025 và thay thế Quy định số 10-QĐi/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, tổ chức của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

